

Số: 164/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Tây, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2022 giữa:

Nguyên đơn : Chị Phạm Thị Lệ Vui, sinh năm 1986.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1976.

Đều ĐKKHKT: Số 15/2, ngách 3, phố Phạm Ngũ Lão, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Lệ V và anh Nguyễn Mạnh C.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Lệ V và anh Nguyễn Mạnh C.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoài T, sinh ngày 20/9/2006 và cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 07/9/2020. Giao cho chị Vui trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Hoài T và Nguyễn Trung K đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Cường được quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

Về phần trợ cấp nuôi con chung: Tạm miễn việc trợ cấp nuôi con chung cho anh Cường đến khi chị Vui có đơn yêu cầu, hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, công sức chung : Không yêu cầu giải quyết.

Tài sản riêng: Không có.

Công nợ chung: Không có.

Về phần án phí : Chị V tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000,đ. Chị V đã nộp tạm ứng án phí là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0056496, ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây . Nay chị Vui được hoàn trả lại là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tp Hà Nội
- VKSND t.x Sơn Tây.
- UBND Nơi ĐKKH.
- Các đương sự
- Lưu HS

**Lã Hùng Cường**